TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THÀNH** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/DS-ST
Ngày: 29-7-2020
V/v: " Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Quân
Các Hội thẩm nhân dân: 1.Ông Bùi Văn Kiên
2.Bà Trương Thị Hồng Xuân

- *Thư ký phiên toà*: Ông Trần Văn Hùng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

- *Đại diện VKS nhân dân huyện Thạch Thành tham gia phiên tòa:* Ông Hàn Văn Vinh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 60/2019/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2019 về: "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST- DS ngày 01 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2020/QĐST- DS ngày 16 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam (Agibank)

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc Khánh - Chủ tịch hội đồng thành viên Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Thanh Đức- Chức danh: Phó giám đốc phụ trách điều hành Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Thạch Thành Bắc Thành Hóa.

Địa chỉ: Khu 5, TT Kim Tân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoa.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Thanh Đức:

Ông Nguyễn Văn Vinh – Chức danh: Phó giám đốc (Có mặt).

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990(Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Yên K, xã Thạch B, huyện Thạch Thành, t.Thanh Hóa

-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1990(Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Yên Kh, xã Thạch Bình, huyện Thạch Thành, t.Thanh Hóa.

1. Ông nguyễn Hồng X, sinh năm: 1957(Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Yên Kh, xã Thạch B, huyện Thạch Thành, t.Thanh Hóa.

2. Bà Phạm Thị L, sinh năm: 1956 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Yên Khánh, xã Thạch Bình, huyện Thạch Thành, t.Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 24/9/2019 và tại bản tự khai ngày 24/10/2019 cũng như trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam trình bày: Gia đình chị Nguyễn Thị Huyền, anh Nguyễn Văn Thụ được Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Thạch Thành Bắc Thanh Hóa cho vay để thực hiện phương án đầu tư sửa chữa ô tô, mua dầu chạy xe, từ tháng 06 năm 2017 đến nay. Số tiền cho vay là 200.000.000 đồng, thời hạn vay là 36 tháng kể từ ngày ký hợp đồng tín dụng. Lãi suất cho vay là 9%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Phương thức trả lãi theo định kỳ 06 tháng vào ngày 28 hàng tháng theo Hợp đồng tín dụng số 3507-LAV-201604603 ngày 03/06/2016. Toàn bộ số nợ trên đã quá hạn kể từ ngày 16 tháng 06 năm 2018. Nay tổng nợ hiện còn 151.530.035đ, trong đó nợ gốc là 128.820.000đ, nợ lãi tạm tính đến 24 tháng 9 năm 2019 là 22.710.03đ. Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc nhắc nhở, yêu cầu gia đình chị Nguyễn Thị Huyền, anh Nguyễn Văn Thụ trả nợ theo các cam kết và hợp đồng tín dụng đã ký, tuy nhiên đến nay đình chị Nguyễn Thị Huyền, anh Nguyễn Văn Thụ vẫn không chấp hành nghiêm túc việc trả nợ cho Ngân hàng theo quy định.

- Để đảm bảo cho khoản vay trên thì chị Nguyễn Thị Huyền, anh Nguyễn Văn Thụ và ông Nguyễn Hồng Xuyến, bà Phạm Thị Lương thế chấp tài sản là Quyền sử dụng đất số BV 620059 do UBND huyện Thạch Thành cấp ngày 24/03/2015 do chị Nguyễn Thị Huyền và anh Nguyễn Văn Thụ làm chủ sở hữu cùng Quyền sử dụng đất số V 382014 do UBND huyện Thạch Thành cấp ngày 29/09/2004 do ông Nguyễn Hồng Xuyến và bà Phạm Thị Lương làm chủ sở hữu. Đề nghị Tòa án tuyên phát mại tài sản bảo đảm trên nếu đến thời điểm trả nợ mà chị Huyền, anh Thụ không trả được nợ theo bản án, quyết định của tòa án.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 12/12/2019, bị đơn chị Nguyễn Thị Huyền trình bày: Cuối năm 2015, đầu năm 2016 gia đình chị có vay của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh huyện Thạch Thành Bắc Thanh Hóa số tiền là 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng). Sau đó, chị có đảo sổ 1 lần và vay tiếp 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng). Từ đó đến nay, gia đình chị vẫn trả gốc và lãi đầy đủ cho phía Ngân hàng. Tuy nhiên, do thời gian gần đây kinh tế khó khăn nên gia đình chị chưa trả hết được nợ cho Ngân hàng. Hiện nay, gia đình chị còn nợ Ngân hàng khoảng 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng). Nay Ngân hàng yêu cầu gia đình chị trả nợ, chị cam kết sẽ trả nợ cho Ngân hàng nhưng xin được trả dần hàng tháng với số tiền từ 10.000.000đ (Mười triệu đồng) đến 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Nếu Ngân hàng không đồng ý thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Số nợ trên là nợ riêng của chị và chồng chị là anh Nguyễn Văn Thụ, không liên quan đến bố mẹ chồng là ông Nguyễn Hồng Xuyến và bà Phạm Thị Lương nên chị không yêu cầu ông Xuyến và bà Lương có trách nhiệm trả nợ cùng chị.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 12/12/2019, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn Thụ trình bày: Cuối năm 2015, đầu năm 2016 gia đình

anh có vay của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh huyện Thạch Thành Bắc Thanh Hóa số tiền là 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng), mục đích vay là trả nợ tiền mua xe ô tô. Từ khi vay, gia đình anh vẫn trả gốc và lãi đầy đủ cho phía Ngân hàng. Tuy nhiên, do thời gian gần đây kinh tế khó khăn nên gia đình anh chưa trả hết được nợ cho Ngân hàng. Hiện nay, gia đình anh còn nợ Ngân hàng khoảng 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng). Nay Ngân hàng yêu cầu gia đình anh trả nợ, anh cam kết sẽ trả nợ cho Ngân hàng nhưng xin được trả dần hàng tháng với số tiền từ 10.000.000đ (Mười triệu đồng) đến 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Nếu Ngân hàng không đồng ý thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Số nợ trên là nợ riêng của anh và vợ anh là chị Nguyễn Thị Huyền, không liên quan đến bố mẹ anh là ông Nguyễn Hồng Xuyến và bà Phạm Thị Lương nên anh không yêu cầu ông Xuyến và bà Lương có trách nhiệm trả nợ cùng anh.

Tòa án đã tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án và triệu tập ông Nguyễn Hồng Xuyến và bà Phạm Thị Lương (Hai lần) để nộp bản tự khai, tham gia tố tụng tại tòa án nhưng ông Xuyến và bà Lương không có mặt nên không có lời khai của ông Xuyến và bà Lương trong hồ sơ vụ án.

*Phần tranh tụng tại phiên tòa:

-Nguyên đơn trình bày: Trong quá trình tòa án thụ lý giải quyết thì chị Huyền đã trả nợ dần được cho ngân hàng, đến ngày 29/07/2020 chị Huyền còn nợ ngân hàng số tiền gốc là 29.820.000đ (hai chín triệu tám trăm hai mươi ngàn đồng) tiền lãi là 31.923.000đ(ba mốt triệu chín trăm hai ba ngàn đồng). Ngân hàng vẫn yêu cầu chị Huyền phải thanh toán các khoản nợ trên và đề nghị tòa tuyên phát mại Quyền sử dụng đất số BV 620059 do UBND huyện Thạch Thành cấp ngày 24/03/2015 do chị Nguyễn Thị Huyền và anh Nguyễn Văn Thụ làm chủ sở hữu cùng Quyền sử dụng đất số V 382014 do UBND huyện Thạch Thành cấp ngày 29/09/2004 do ông Nguyễn Hồng Xuyến và bà Phạm Thị Lương làm chủ sở hữu nếu đến thời điểm trả nợ mà chị Huyền, anh Thụ không trả được nợ theo bản án, quyết định của tòa án.

-Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử là đúng quy định của pháp luật. Việc Bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán khi đến hạn theo hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa hai bên nên ngân hàng yêu cầu khởi kiện là phù pháp luật. Để đảm bảo cho khoản vay thì Bị đơn và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, nếu đến hạn trả nợ mà phía bị đơn không trả được nợ thì đề nghị tòa án tuyên phát mại tài sản trên để đảm bảo thi hành án. Về án phí Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về tố tụng: Ngân hàng Nông Nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh Thạch Thành Bắc Thanh Hóa và chị Nguyễn Thị Huyền và anh Nguyễn

Văn Thụ đang tranh chấp về " Hợp đồng tín dụng vay tài sản" do chị Huyền và anh Thụ vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS) thì đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2]. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thu thập tài liệu chứng cứ bằng biện pháp tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ theo quy định tại Điều 101 BLTTDS. Đây là biện pháp thu thập chứng cứ do Tòa án tiến hành nên căn cứ khoản 2 Điều 21 BLTTDS, Điều 27 Thông tư liên tịch số 02/2016/TTLT-VKSNDTC-TANDTC ngày 31/8/2016, TAND huyện Thạch Thành thông báo cho VKSND huyện Thạch Thành biết để thực hiện chức năng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tòa án cũng đã triệu tập hợp hợp lệ chị Huyền, anh Thụ, ông Xuyến, bà Lương đến phiên hoà giải hai lần nhưng chị Huyền, anh Thụ, ông Xuyến, bà Lương đều không đến để tham gia hoà giải nên Toà án không tiến hành hoà giải được. Đây là trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 BLTTDS. Tại phiên tòa, chị Huyền, anh Thụ, ông Xuyến, bà Lương vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên căn cứ quy định tại Điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 BLTTDS, Toà án xét xử vắng mặt chị Huyền, anh Thụ, ông Xuyến, bà Lương.

[3]. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ lần thứ hai nhưng chị Huyền, anh Thụ, ông Xuyến, bà Lương vắng mặt nên Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ mặt chị Huyền, anh Thụ, ông Xuyến, bà Lương và đã thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 210 BLTTDS.

[4] Về hình thức, nội dung của hợp đồng: Theo hợp đồng tín dụng số 3507-LAV- 201604603 ngày 03/06/2016 mà đại diện nguyên đơn cung cấp cho Tòa án, việc ký kết hợp đồng giữa chị Nguyễn Thị Huyền và phát triển Nông thôn Việt Nam được xác lập trên cơ sở tự nguyện của các bên, đảm bảo điều kiện về chủ thể tham gia giao kết hợp đồng, phần cuối hợp đồng có chữ ký của người vay tiền là chị Nguyễn Thị Huyền và có chữ ký và đóng dấu của bên phía Ngân hàng. Nội dung của hợp đồng không vi pháp pháp luật và không trái với đạo đức xác hội nên là hợp đồng hợp pháp.

[5]. Anh Nguyễn Văn Thụ, ông Nguyễn Hồng Xuyến, bà Phạm Thị Lương không trực tiếp ký vào hợp đồng tín dụng nhưng tại Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số 3507/17/12/2015 ngày 06/5/2015 và Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số 3507/17/13/2015 ngày 06/5/2015 , anh Thụ, ông Xuyến, bà Lương đã cùng ký tên vào hợp đồng thế chấp để chị Huyền đứng ra thếp chấp Quyền sử dụng đất cho Ngân hàng (Có xác nhận của UBND xã Thạch Bình), như vậy Tòa án xác định anh Thụ, ông Xuyến, bà Lương là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án là đúng quy định của BLTTDS.

[6]. Về việc vi phạm hợp đồng: Theo hợp đồng tín dụng số 3507-LAV 201604603 ngày 03/6/2016, chị Nguyễn Thị Huyền được Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Thạch Thành Bắc Thanh Hóa cho vay để sữa chữa xe ô tô và mua dầu chạy xe, số tiền cho vay là 200.000.000 đồng, thời hạn vay là 36 tháng kể từ ngày vay. Theo giấy nhận nợ ngày 16/6/2017, thì gia đình chị Huyền có nghĩa vụ trả nợ là 01 kỳ, hạn trả nợ vào ngày 16/6/2018. Theo Điều 4 của hợp đồng tín dụng "*Mỗi lần nhân tiền, bên B (Bên vay) và bên A*

(Bên cho vay) lập giấy nhận nợ. Giấy nhận nợ là một phần không thể tách rời của Hợp đồng tín dụng. Thời hạn cho vay, kỳ hạn trả nợ tùy thuộc vào đối tượng vay được thỏa thuận trên từng giấy nhận nợ." Theo điểm b, mục 6.1, Điều 6 của hợp đồng mà các bên đã thỏa thuận *"Ngân hàng có quyền chấm dứt việc cho vay, thu hồi nợ trước hạn hoặc khởi kiện theo quy định của pháp luật nếu bên vay vi phạm hợp đồng tín dụng"*.

Đến nay, chị Huyền chưa trả hết nợ cho Ngân hàng là đã vi phạm thỏa thuận tại Điều 6 của hợp đồng. Ngân hàng yêu cầu chị Huyền và anh Thụ phải thanh toán toàn bộ số tiền gốc và lãi phát sinh tính đến ngày xét xử sơ thẩm là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về nội dung: Vợ chồng chị Nguyễn Thị Huyền và anh Nguyễn Văn Thụ vay Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam số tiền 200.000.000 đồng. Tính đến ngày 29/07/2020, chị Huyền và anh Thụ đang còn nợ ngân hàng số tiền gốc là 29.820.000đ(hai chín triệu tám trăm hai mươi ngàn đồng) tiền lãi là 31.923.000đ(ba mốt triệu chín trăm hai ba ngàn đồng). Trong biên bản lấy lời khai chị Huyền và anh Thụ cũng thừa nhận nợ, mục đích vay nợ để phát triển kinh tế gia đình và xin trả dần. Như vậy, yêu cầu trả nợ của Ngân hàng là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng 2010 và các Điều 463, 466 BLDS 2015 buộc chị Huyền và anh Thụ phải có trách nhiệm trả số tiền trên.

[8]. Đối với yêu cầu của Ngân hàng đề nghị Tòa án tiếp tục cho tính lãi theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến ngày chị Nguyễn Thị Huyền và anh Nguyễn Văn Thụ thực tế thanh toán hết nợ cho Ngân hàng. Xét thấy thỏa thuận này đã được các bên giao kết trong Hợp đồng tín dụng và phù hợp với các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[9]. Về xử lý tài sản bảo đảm: Để bảo đảm số tiền vay chị Huyền và anh Thụ đã thế chấp cho Ngân hàng giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BV 620059 do UBND huyện Thạch Thành cấp ngày 24/03/2015 do chị Nguyễn Thị Huyền và anh Nguyễn Văn Thụ làm chủ sở hữu cùng giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số V 382014 do UBND huyện Thạch Thành cấp ngày 29/09/2004 do ông Nguyễn Hồng Xuyến và bà Phạm Thị Lương. Việc thế chấp tài sản bảo đảm được các bên ký kết các hợp đồng thế chấp số: 3507/17/12/2015 và 3507/17/13/2015 ngày 06/5/2015. Tại mục 1.4 Điều 1 của Hợp đồng thế chấp các bên thỏa thuận " *Tài sản gắn liền với đất và toàn bộ phần giá trị tăng lên do đang và sẽ đầu tư vào tài sản thế chấp*" đều thuộc tài sản thế chấp. Tại Điều 4 của hợp đồng, các bên thỏa thuận Ngân hàng có quyền xử lý tài sản thế chấp theo quy định của bên ngân hàng và quy định của pháp luật để thu hồi nợ. Xét thấy thỏa thuận này trong hợp đồng phù hợp với các quy định của bộ luật dân sự về xử lý tài sản bảo đảm, nghĩ cần chấp nhận yêu cầu này của nguyên đơn.

[10]. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Do yêu cầu của Nguyên đơn được chấp nhận nên căn cứ Điều 157, Điều 158 BLTTDS, chị Huyền và anh Thụ phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Phía Ngân hàng đã nộp tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ nên chị Huyền và anh Thụ phải hoàn trả cho Ngân hàng số tiền này.

[11] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Huyền và anh Nguyễn Văn Thụ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Trả lại cho Nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.788.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 280, 292, 299, 317, khoản 7 điều 323, khoản 1 điều 351, điều 463, 466 Bộ luật dân sự; Điều 147, 156, 158 BLTTDS; Điểm b khoản 1 điều 24, khoản 2 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank). Buộc chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) số tiền 61.743.000đ (sáu mốt triệu bảy trăm bốn ba ngàn đồng) tính đến ngày 29/07/2020. Trong đó 29.820.000đ(hai chín triệu tám trăm hai mươi ngàn đồng) tiền gốc và 31.923.000đ(ba mốt triệu chín trăm hai ba ngàn đồng) là tiền lãi.

Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T phải tiếp tục chịu lãi suất phát sinh đối với khoản tiền dư nợ gốc kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán hết số dư nợ theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số: 3507-LAV -201604603 ngày 03/6/2016.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu chị H và anh T không thanh toán hết số tiền trên cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) thì Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BV 620059 do UBND huyện Thạch Thành cấp ngày 24/03/2015 do chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T làm chủ sở hữu cùng giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số V 382014 do UBND huyện Thạch Thành cấp ngày 29/09/2004 do ông Nguyễn Hồng X và bà Phạm Thị L và toàn bộ tài sản trên đất theo các hợp đồng thế chấp số: 3507/17/12/2015 và 3507/17/13/2015 ngày 06/5/2015.

2. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T phải chịu 4.000.000đ tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Do Ngân hàng đã nộp tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ nên chị H và anh T phải hoàn trả cho Ngân hàng số tiền này.

3. Về án phí: Buộc vợ chồng Vợ chồng chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 3.087.000đ(ba triệu không trăm tám bảy ngàn). Trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) số tiền 3.788.000 đ (Ba triệu bảy trăm tám mươi tám nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0003826 ngày 17/10/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thành.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt nguyên đơn. Vắng mặt bị đơn là chị Nguyễn Thị Huyền, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Hồng X, bà Phạm Thị L. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này

trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Thị H, anh Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Hồng X, bà Phạm Thị L có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân		**Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa**
Bùi Văn Kiên	**Trương Thị Hồng Xuân**	**Lê Văn Quân**

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND huyện Thạch Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA;

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Quân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa**

Bùi Văn Kiên **Trương Thị Hồng Xuân** **Lê Văn Quân**

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thạch Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Quân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Trương Văn Khắc **Lưu Đình Tâm** **Phạm Văn Hùng**